TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 197/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 30-12-2019
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán: **Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Bà Bùi Thị Thu Hồng.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng**, Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa::

Bà Trịnh Thu Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2019/TLPT- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về xin ly hôn.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 29/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội bị kháng cáo về phần con chung.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 300/2019/QĐPT- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn kháng cáo: CHỊ TRẦN THỊ THANH X, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn LX, xã ĐC, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn ĐK, xã ĐP, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Điều dương viên bệnh viện V, có mặt.

Bị đơn: **ANH NGUYỄN XUÂN M, sinh năm 1987**; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn LX, xã ĐC, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Nhân viên phòng kỹ thuật Công ty Môi trường 13 Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại phiên tòa chị Trần Thị Thanh X trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân M đăng ký kết hôn ngày 19/10/2013 tại UBND xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội trên cơ sở cả 02 cùng tự nguyện và

được 02 bên gia đình cưới hỏi cho đoàng hoàng. Trước khi kết hôn anh chị có thời gian yêu và tìm hiểu nhau được khoảng 03 năm.

Sau khi kết hôn, 02 anh chị về chung sống cùng nhà với gia đình nhà chồng. Anh chị có thời gian sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh ra mâu thuẫn; nguyên nhân, cuối năm 2016 và 2017 anh M chơi cờ bạc, cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần và nghỉ việc ở Công ty giày. Do anh M chơi bạc nên nợ nần, người cho vay thường xuyên đến nhà gây rối; bản thân chị đã đưa anh M 02 lần tiền, tổng cộng trên 150 triệu đồng để anh M trả nợ; từ chỗ khuyên ngăn chồng chơi cờ bạc không được nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ. Tháng 04/2018 anh M lên Thanh Sơn - Phú Thọ làm nghề cho vay nặng lãi và có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Kim L, về nhà thường xuyên gây sự cãi cọ và đánh chửi vợ. Mâu thuẫn vợ chồng đặc biệt trầm trọng vào ngày 07/5/2019 khi anh M xúi giục cả gia đình đuổi chị ra khỏi nhà lúc 23h đêm. Do vậy, chị phải để con ở nhà và ra đi; hôm sau chị quay lại đón con nhưng anh M và gia đình nhà anh M không cho; từ đó anh M và gia đình anh M đã làm mọi cách để ngăn cản, cấm đoán chị gặp con và chăm sóc con.

+ Về tình cảm vợ chồng, chị xác định không còn, chị xin ly hôn.

+ Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Xuân Nam Khánh, sinh ngày 29/7/2014; sau ly hôn chị xin được nuôi con chung. Lý do chị xin nuôi con chung là do chị làm điều dưỡng chuyên về nhi nên có thể chăm sóc tốt nhất cho con. Hiện tại chị đã về ở với bố mẹ đẻ ở xã bên cạnh có chỗ ăn ở đoàng hoàng và được bố mẹ giúp đỡ; thu nhập của chị là 30.000.000 đồng/tháng. Do đặc điểm nghề y nên tối chị có đi trực thì con vẫn ở với ông bà và hôm sau chị được nghỉ ngày trực sẽ chăm sóc tốt nhất cho con. Chị nuôi con, chị sẽ tạo điều kiện để cho anh M được gặp gỡ, thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị xin Tòa để cho chị được thỏa thuận.

+ Về tài sản chung và vay nợ: không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Xuân M trình bày: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị X đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân là do Công ty giày hết việc, anh không có công ăn việc làm, không có thu nhập nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ với nhau. Anh phủ nhận những lời khai của chị X tại Tòa về việc anh đánh bạc và có tình cảm với người phụ nữ tên là L ở Phú Thọ. Anh có thừa nhận, do không có việc làm nên anh có vay bạn bè một số tiền để chi tiêu gia đình và chị X có đưa tiền cho anh để trả nợ nhưng không đến số tiền 100 triệu đồng.

Vợ chồng hay to tiếng nên chị X bị gia đình nhà anh nói gì đó mà anh không biết; tự ái nên 23h đêm ngày 07/5/2019 chị X đã bỏ nhà chồng ra đi, do sợ vợ đi

đêm nên anh đã phải đi theo sau đến khi chị X vào nhà bạn, thì anh mới ra về. Từ đó đến nay vợ chồng ly thân không ai quan tâm đến ai.

+ Về tình cảm: Anh không muốn ly hôn nhưng nay chị X cương quyết, thì anh cũng đồng ý.

+ Về con chung: Anh chị có 01 con chung như chị X trình bày. Từ khi chị X bỏ về nhà mẹ đẻ, thì anh là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Khánh. Do đó anh M không đồng ý để chị X nuôi dưỡng con chung. Chị X có đề cập đến vấn đề anh ngăn cản việc chị thăm nom chăm sóc con chung thì anh nêu quan điểm như sau: Cháu Khánh hiện tại trên 05 tuổi, ngày thường anh còn phải dạy học kèm cặp cháu nên anh chỉ đồng ý cho chị X thăm vào 01 ngày cuối tuần.

Từ tháng 8/2019 anh có ký hợp đồng làm nhân viên kỹ thuật cho Công ty môi trường, thu nhập tháng trên 6.000.000 đồng; ngoài ra anh còn làm thêm, hàng tháng thu nhập từ 30-40 triệu đồng. Nhà ở chung với bố mẹ nhưng bố mẹ đã cho anh nên đứng tên anh.

+ Về tài sản chung và vay nợ: không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại Bản án số 29/2019/HNGĐ-ST ngày 24/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức đã căn cứ vào các qui định của pháp luật quyết định, xử:***

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thanh X.Chị Trần Thị Thanh X được ly hôn anh Nguyễn Xuân M.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Xuân Nam Khánh, sinh ngày 29/7/2014 cho anh Nguyễn Xuân M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị Thanh X có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị Trần Thị Thanh X và anh Nguyễn Xuân M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra Tòa án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định của pháp luật.

**** Ngày 03/10/2019 chị Trần Thị Thanh X đã nộp đơn kháng cáo phần con chung của bản án với yêu cầu: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao cháu Nguyễn Xuân Nam Khánh cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng.***

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn Chị Trần Thị Thanh X giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về phần con chung, giao cháu Nguyễn Xuân Nam Khánh cho mình trực tiếp nuôi dưỡng. Theo chị X, cháu Khánh còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ; chị lại là điều dưỡng viên y chuyên ngành nhi nên có kiến thức, có điều kiện về kinh tế, chỗ ở để nuôi con chung. Hơn nữa trong thời gian anh M nuôi con, anh M có hành vi cản trở chị gặp con, đón con và làm chia rẽ tình cảm mẹ con. Chị X còn nêu ra quan điểm, một

người bố ích kỷ, không tu chí, cờ bạc và có quan hệ nam nữ không đúng mực, thì không xứng đáng được quyền nuôi con. Tại phiên tòa sơ thẩm, đơn chị đã viết, nhưng chị không muốn nói xấu cho anh M nên chị chỉ khai vợ chồng không hợp.

- Bị đơn anh Nguyễn Xuân M không đồng ý với nội dung kháng cáo của nguyên đơn. Anh vẫn mong muốn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh và không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án huyện Hoài Đức đã xử. Theo anh cả bố, mẹ cháu đều đủ điều kiện nuôi dưỡng nhưng anh là người xứng đáng hơn.

Chị X và anh M đều không có tài liệu gì nộp bổ sung tại cấp phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Anh Nguyễn Xuân M và chị Trần Thị Thanh X kết hôn hợp pháp. Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Nam Khánh, sinh ngày 29/7/2014. Nay chị X xin ly hôn, anh M cũng đồng ý ly hôn.Cả chị X và anh M đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, đều có đủ điều kiện nuôi con. Tại phiên tòa phúc thẩm chị X đề nghị sửa bản án sơ thẩm phần con chung. Chị X cho rằng anh M không có công ăn việc làm, chơi bời cờ bạc, quan hệ với người phụ nữ khác tuy nhiên không có tài liệu chứng minh. Chị còn cho rằng anh M không tạo điều kiện cho chị thăm con, gặp con, chăm sóc con chung; mặc dù anh M có một phần thừa nhận chỉ cho gặp con chung vào ngày cuối tuần. Tại phiên tòa, chị X thay đổi lời khai phù hợp với đơn xin ly hôn, tuy nhiên, lại không đưa ra được chứng cứ mới. Để đảm bảo sự ổn định của con trẻ, nay đề nghị với Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị X, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức đã tuyên.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức**: Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 03/10/2019 của nguyên đơn Trần Thị Thanh X nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung**: Chị Trần Thị Thanh X và anh Nguyễn Xuân M đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19/10/2013 tại UBND xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nên quan hệ vợ chồng 02 anh chị được pháp luật bảo vệ. Anh chị đều thừa nhận trong quan hệ vợ chồng có thời gian đầu sống hạnh phúc

được gần 03 năm, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân 02 anh chị đưa ra có khác nhau nhưng đều khẳng định mẫu thuẫn vợ chồng đã trở lên trầm trọng từ tháng 5 năm 2019 đến nay và không thể hàn gắn được.

Tòa án cấp sơ thẩm xử cho anh chị được ly hôn, về phần này cả 02 anh chị đều không kháng cáo nên đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

Về con chung: Chị X và anh M có 01 con chung là Nguyễn Xuân Nam Khánh, sinh ngày 29/7/2014; hiện cháu đang sống cùng anh M. Ly hôn cả chị X và anh M đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung; cả hai đều có chỗ ở, thu nhập ổn định, đảm bảo cho việc nuôi dưỡng chăm sóc cháu Khánh sau khi ly hôn.

[3] Đối với anh M, căn cứ vào hồ sơ tài liệu và anh trình bày thì thấy, anh mới có việc làm và thu nhập ổn định từ tháng 8 năm 2019 (Cùng thời điểm chị X nộp đơn xin ly hôn); trong việc chăm sóc con chung từ tháng 5 năm 2019 đến nay và tại phiên tòa cho thấy anh đã hạn chế việc thăm nom, chăm sóc con chung của chị X. Các chứng cứ chị X đưa ra anh đã phủ nhận; tuy nhiên ở phần nhận tiền để trả nợ thì anh không có ý kiến gì.

[4] Đối với chị X, đã có việc làm và thu nhập ổn định 30.000.000 đồng/tháng từ nhiều năm nay; chị là điều dưỡng viên chuyên ngành nhi nên có đủ kiến thức, điều kiện để chăm sóc con chung một cách tốt nhất; bố mẹ chị tạo mọi điều kiện về chỗ ở và cùng giúp đỡ chị trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn. Chị cam đoan rằng nếu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn, thì chị sẽ tạo mọi điều kiện để anh M được thăm nom chăm sóc con chung một cách tốt nhất. Phần nhược điểm ngành y của chị phải trực đêm thì bố mẹ chị đã thiện trí giúp đỡ; vả lại một đêm trực thì được nghỉ một ngày hôm trước và ngày hôm sau trực nên không ảnh hưởng đến việc chăm sóc giáo dục con chung.

[5] Xét thấy cháu Khánh còn nhỏ (05 tuổi) và tính tới điều kiện lâu dài, tốt nhất trong việc chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn. Quyền của người mẹ, Hội đồng xét xử thấy cần sửa án sơ thẩm, giao con chung là Nguyễn X Nam Khánh, sinh ngày 29/7/2014 cho mẹ đẻ của cháu là Trần Thị Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

[6] Về phần cấp dưỡng nuôi con chung, chị X xin tự thỏa thuận với anh M nên Hội đồng xét xử không xét.

- Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của chị được chấp nhận nên chị X không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hộiquy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận kháng cáo phần con chung của chị Trần Thị Thanh X.

- Sửa Bản án sơ thẩm số 29/2019/HNGĐ-ST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2.**Về con chung**: Giao ngay con chung Nguyễn X Nam Khánh, sinh ngày 29/7/2014 cho mẹ đẻ là Trần Thị Thanh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Khánh tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Xuân M do chị X và anh M tự thỏa thuận hoặc chị X có yêu cầu bằng một bản án khác mà chị có yêu cầu.

Anh M có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. **Về án phí**: Chị Trần Thị Thanh X không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại chị Trần Thị Thanh X số tiền 300.000 đồng tạm ứng phúc thẩm mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0009226 ngày 03/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *TAND huyện Hoài Đức;*
- *Chi cục THADS huyện Hoài Đức;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong